

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T C  
TỈNH SƠN LA  
Số: 04/2020/QĐST - HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T C, ngày 07 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST/HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lò Thị T- Sinh năm 1998.

*Bị đơn:* Anh Lò Văn Vt- Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Đều trú tại bản NL, xã T C, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; căn cứ vào khoản 2 Điều 5; khoản 3; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lò Thị T, sinh năm 1998 và anh Lò Văn V, sinh năm 1996.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về tình cảm:* Chị Lò Thị T và anh Lò Văn V thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Lò Thị T và anh Lò Văn V có một con chung, cháu Lò Thị

Hồng N, sinh ngày 23-11-2016.

Chị T và anh V nhất trí thỏa thuận giao cháu Lù Thị Hồng N, sinh ngày 23-11-2016 cho anh Lù Văn V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Lù Thị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Lù Thị Hồng N đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2020.

*Về tài sản chung:* Chị Lù Thị T và anh Lù Văn V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản riêng:* Không có.

*Về nợ chung của hai vợ chồng:* Chị Lù Thị T và anh Lù Văn V cam đoan không có nợ chung.

*Về án phí:* Chị Lù Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng ( một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lù Thị T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng ( một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0002692, ngày 10/12/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Dương sự;
- VKS ND H.Thuận Châu ( 2 bản);
- Chi cục THADS H.T C;
- UBND xã Tông Cọ, huyện TC, tỉnh Sơn La ( để nghị vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Nghĩa**